

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

STT	Tên công trình/dự án	Quyết định chủ trương đầu tư		Số QĐ phê duyệt dự án đầu tư / ngày tháng năm	Hoàn thành; đã có QĐ phê duyệt QT		Giá trị quyết toán được duyệt	Kế hoạch vốn năm 2025	Lũy kế thanh toán đến 20/11/2025	Thực hiện năm 2025	Trong đó		So sánh
		Số NTN	Tổng mức đầu tư (lần cuối)		Số QĐ phê duyệt QT/ ngày tháng năm	Nguồn ngân sách xã					Nguồn ngân sách cấp trên hỗ trợ		
	Tổng cộng												
1	Nhà lớp học và Phòng học chức năng trường MN xã Nguyễn Giáp	74 21/5/2020	6.700,0	136. 21/09/20	147 15/11/2022	5.777,21	125,00	5.776,44	125,00		-	-	100%
2	San lấp, tường rào, nhà bảo vệ trường MN xã Nguyễn Giáp	154 04/9/2019	3.220,0	185 30/10/19	164 30/12/2022	3.082,11	274,79	2.454,40	274,79		-	-	100%
3	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường tiểu học NG	148 24/9/2020	4.389,5	168. 28/10/20	145 30/10/2023	3.377,56	98,32	3.349,47	98,32		-	-	100%
4	Cải tạo, nâng cấp 3 tuyến đường giao thông nội đồng gần với phòng chống thiên tai xã Nguyễn Giáp	98 10/8/2020	3.800,0	154 12/10/20	46 19/04/2023	3.415,18	281,94	3.383,71	281,94		16,07		100%
5	Nâng cấp cải tạo các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Nguyễn Giáp,	174 16/10/201	2.700,0	113. 11/09/20	47 19/04/2023	2.122,07	240,46	2.098,63	240,46		-	-	100%
6	Nhà lớp học 2T8P và các hạng mục phụ trợ trường Mầm non Nguyễn Giáp	184 06/9/2021	10.400,0	230. 9/12/21	49 24/03/2025	9.936,87	3.094,15	9.936,54	3.094,15		183,80		100%
7	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Nguyễn Giáp; Đoạn từ công làng thôn An Phú đến Cây Đa	94 20/9/2022	7.000,0	109. 21/02/2022	55. 28/3/2025	6.397,96	1.798,57	6.397,09	1.798,57		264,94		100%
8	Cải tạo sân đường nội bộ trường Tiểu học Nguyễn Giáp	54 18/5/2022	710,0	67 / 20-08-2022	70.16/4/25	646,43	46,12	496,12	46,12		46,12	-	100%
9	Sân thể thao trung tâm xã Hà Kỳ, huyện Từ Kỳ giai đoạn 1	3541,19/1 0/2016	1.223,0	3618,27/10/	2121,06/6/2017	1.140,00	108,12	1.107,12	108,12		-	-	100%
10	Nhà hiệu bộ Trường Mầm Non Hà Kỳ, huyện Từ Kỳ	68b,25/10/ 2018	3.672,0	68b,25/10/2	170,31/12/2022	3.401,00	2.644,41	3.400,41	2.644,41		29,18		100%
11	Trường THCS xã Hà Kỳ hạng mục Nhà hiệu bộ 2 tầng, thiết kế móng 3 tầng		4.680,0	1647, 15/5/2012	3633, 31/10/2016	4.238,00	880,95	4.236,95	880,95		-	-	100%
12	Trường Mầm Non Hà Kỳ hạng mục Nhà bếp, nhà bảo vệ, nhà xe GV, công, tường rào, sân bê tông, bồn cây, sân chơi, vườn cỏ tích	42b,05/7/2 018	3.381,0	69b,30/10/2	07,25/01/2023	3.294,00	3.286,14	3.286,14	3.286,14		-	-	100%
13	Trường Mầm Non Hà Kỳ hạng mục Nhà lớp học 1 tầng 4 phòng móng 2 tầng	2876,29/8/ 2016	4.591,0	3124,09/9/2	832,13/3/2025	4.102,00	640,48	4.077,48	640,48		200,00		100%
14	Trường Mầm Non Hà Kỳ hạng mục Nâng tầng 2 nhà lớp học 2T8P Trường Mầm Non	2475,05/7/ 2017	2.764,0	50,30/10/20	09,27/11/2023	2.646,00	287,13	2.636,56	287,13		-	-	100%
15	Trường THCS Hà Kỳ hạng mục Các công trình phụ trợ	3117, 02/11/201	3.363,0	3117,02/11/	4233, 25/12/2017	3.179,00	1.084,15	3.084,15	1.084,15		-	-	100%
16	Xây dựng nhà bếp ăn Trường Tiểu học Hà Kỳ	58,10/5/20 22	3.473,0	58,10/5/202	39,10/3/2025	3.167,00	2.148,35	3.147,88	2.148,35		252,47		100%
17	Cải tạo nhà lớp học 2T10P, xây mới nhà vệ sinh Trường Tiểu học Hà Kỳ	01,27/4/20 21	2.600,0	05,20/7/202	111,16/9/2022	2.356,00	349,67	2.349,67	349,67		-	-	100%
18	Sửa chữa nâng cấp nhà lớp học 2T12P Trường THCS Hà Kỳ	180,16/10/ 2021	4.251,0	180,16/10/2	38,10/3/2025	4.047,00	1.535,25	4.035,25	1.535,25		-	-	100%
19	Cải tạo nâng cấp đường trục chính xã Hà Thanh		1.961,0	2580, ngày 17/7/2017	2893, ngày 01/10/2019	1.758,00	180,00	1.758,00	180,00		-	-	100%
20	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng Thủy sản tập trung 150 ha xã Hà Thanh	145a, ngày 16/9/2020	7.585,6	181,19/11/2020	43, ngày 30/3/2023	7.134,21	1.490,00	6.684,00	1.490,00		-	-	100%



STT	Tên công trình/dự án	Quyết định chủ trương đầu tư		Số QĐ phê duyệt dự án đầu tư / ngày tháng năm	Hoàn thành, đã có QĐ phê duyệt QT		Kế hoạch vốn năm 2025	Lũy kế thanh toán đến 20/11/2025		Trong đó		So sánh
		Số NTN	Tổng mức đầu tư (lần cuối)		Số QĐ phê duyệt QT/ ngày tháng năm	Giá trị quyết toán được duyệt				Nguồn ngân sách cấp trên hỗ trợ	Nguồn ngân sách xã	
21	Kê đường 2 đầu Cống cầu làng Bình cách, xã Hà Thanh		800,0		43a 17/3/2025	703,58	263,00	703,58	263,00	-	-	100%
22	Nhà lớp học 2T6P(vị trí số 5) trường Mầm non Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ		5.870,0		35a 18/3/2025	5.387,00	1.347,00	5.387,00	1.347,00	-	-	100%
23	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Nghĩa trang liệt sỹ xã Hà Thanh		4.026,0	96, 04/10/2019	27 ngày 20/3/2025	3.241,00	1.208,00	3.108,00	1.208,00	-	-	100%
24	Công trình xây dựng NLH 3T12P Trường Tiểu học Hà Kỳ		8.975,0	75a.31/10/2019		-	1.000,00	2.000,00	1.000,00	-	-	100%

Nguyễn Giáp, ngày 19 tháng 11 năm 2025

Người lập biểu

Trưởng phòng Kinh tế

TM. Ủy ban nhân dân



Vũ Thị Tiên

NGUYỄN ĐỨC TRUNG

PHÓ CHỦ TỊCH

NGUYỄN ANH TUẤN



ĐỨC

ĐỨC